

13. Giao rừng, cho thuê rừng cho hộ gia đình, cá nhân và giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn

**13.1. Trình tự thực hiện:**

*a) Bước 1:* Nộp hồ sơ và tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ đề nghị giao rừng, cho thuê rừng:

- Hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đề nghị giao rừng, cho thuê rừng đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Đối với hộ gia đình, cá nhân: Đề nghị giao rừng (Phụ lục 01, Thông tư 20/2016/TT-BNNPTNT); hoặc Đề nghị cho thuê rừng (Phụ lục 02, Thông tư 20/2016/TT-BNNPTNT), Kế hoạch sử dụng rừng (Phụ lục 03, Thông tư 20/2016/TT-BNNPTNT).

+ Đối với cộng đồng dân cư thôn: Đề nghị giao rừng (Phụ lục 04, Thông tư 20/2016/TT-BNNPTNT); kế hoạch quản lý khu rừng và biên bản cuộc họp cộng đồng dân cư thôn thống nhất đề nghị giao rừng.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

+ Tiếp nhận hồ sơ đề nghị giao rừng, cho thuê rừng; viết giấy xác nhận thành phần hồ sơ tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

+ Xem xét đề nghị giao rừng, cho thuê rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn; kiểm tra thực địa (vị trí, ranh giới, tranh chấp) khu rừng theo đề nghị của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn đảm bảo các điều kiện, căn cứ giao rừng theo quy định của pháp luật.

+ Xác nhận và chuyển đề nghị giao rừng, cho thuê rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian thực hiện Bước 1 không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được hồ sơ đề nghị giao rừng, cho thuê rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn.

*b) Bước 2:* Thẩm định và xác định hiện trạng rừng

Hạt Kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện ở nơi không có Hạt Kiểm lâm tiếp nhận hồ sơ đề nghị giao rừng, cho thuê rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, có trách nhiệm:

- Thẩm định về hồ sơ đề nghị giao rừng, cho thuê rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xác định và đánh giá hiện trạng khu rừng tại thực địa. Kết quả kiểm tra và đánh giá hiện trạng phải lập thành biên bản xác định rõ vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, trữ lượng, bản đồ khu rừng, có xác nhận và ký tên của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, các chủ rừng liên kê.

- Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng, cho thuê rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn.

Thời gian thực hiện Bước 2 không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc.

**c) Bước 3:** Quyết định giao rừng, cho thuê rừng

Sau khi nhận được hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng do Hạt Kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn cấp huyện trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng, cho thuê rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn theo mẫu Quyết định tại Phụ lục 4, Thông tư 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn (sau đây viết tắt là Thông tư 38/2007/TT-BNN); ký Hợp đồng cho thuê rừng đối với trường hợp thuê rừng (Phụ lục 05, Thông tư 38/2007/TT-BNN).

Thời gian thực hiện Bước 3 không quá 3 (ba) ngày làm việc.

**d) Bước 4:** Bàn giao rừng

Sau khi nhận được Quyết định giao, cho thuê rừng của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Hạt Kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn. Việc bàn giao phải xác định rõ vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng, trữ lượng, bản đồ khu rừng được giao và lập thành biên bản, có ký tên của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện các chủ rừng liên kề theo mẫu Biên bản tại Phụ lục 05 và 60, Thông tư 38/2007/TT-BNN.

Thời gian thực hiện Bước 4 không quá 3 (ba) ngày làm việc.

Trong quá trình thực hiện các bước công việc nêu trên, nếu hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn không đủ điều kiện được giao, được thuê rừng thì cơ quan nhận hồ sơ phải trả lại hồ sơ cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn và thông báo rõ lý do không được giao, được thuê rừng.

**13.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

**13.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị giao rừng, cho thuê rừng (Phụ lục 01, 02, 04 Thông tư 20/2016/TT-BNNPTNT);

- Kế hoạch sử dụng rừng (Phụ lục 03, ban hành kèm theo Thông tư 20/2016/TT-BNNPTNT).

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**13.4. Thời hạn giải quyết:** 36 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**13.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn.

**13.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp xã, Hạt Kiểm lâm cấp huyện;
- Cơ quan phối hợp: Phòng Nông nghiệp, Phòng Tài nguyên và môi trường cấp huyện.

**13.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định của UBND cấp huyện về việc giao rừng, cho thuê rừng cho hộ gia đình, cá nhân và giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn.

**13.8. Phí, lệ phí:** Không.

**13.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị giao rừng, cho thuê rừng (*Phụ lục 01, 02, 04 Thông tư 20/2016/TT-BNNPTNT*);

- Kế hoạch sử dụng rừng (*Phụ lục 03, Thông tư 20/2016/TT-BNNPTNT*).

**13.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

**13.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Bảo vệ và phát triển rừng số 29/2004/QH11 ngày 14/12/2004;
- Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;
- Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;
- Thông tư số 20/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016 Sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư: 38/2007/TT-BNNPTNT, 78/2011/TT-BNNPTNT, 25/2011/TT-BNNPTNT, 47/2012/TT-BNNPTNT, 80/2011/TT-BNNPTNT, 99/2006/TT-BNN.

## PHỤ LỤC

**Phụ lục 01:** Mẫu đề nghị giao rừng dùng cho hộ gia đình, cá nhân (Ban hành kèm theo Thông tư số: 20 /2016/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

### CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### ĐỀ NGHỊ GIAO RỪNG

Kính gửi: UBND huyện Việt Yên.....

- Họ và tên người đề nghị giao rừng (1) Nguyễn Văn A.....  
năm sinh..... 01/01/1980... ; CMND (hoặc Căn cước công dân): 124555... Ngày cấp..... 01/01/2014 Nơi cấp..... CA..... Tỉnh..... Quảng Bắc.....  
Họ và tên vợ hoặc chồng: Hoàng Thị B.....  
năm sinh..... 01/01/1982...; Số CMND (hoặc Căn cước công dân): 124555... Ngày cấp..... 01/01/2014 Nơi cấp..... CA..... Tỉnh..... Quảng Bắc.....
- Địa chỉ thường trú..... Xã Trùng Khánh, Huyện Yên Phong, Tỉnh Quảng Bắc.....
- Địa điểm khu rừng đề nghị giao (2)..... xã Trùng Khánh, Huyện Yên Phong, Tỉnh Quảng Bắc.....
- Diện tích đề nghị giao rừng (ha)..... 5,1.....
- Đề sử dụng vào mục đích (3)..... Trồng cây lâm nghiệp.....
- Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

.....ngày 1 tháng 5 năm 2019

**Người đề nghị giao rừng**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

A  
Nguyễn Văn A

**Xác nhận của UBND xã**

1. Xác nhận về địa chỉ thường trú hộ gia đình, cá nhân... Nguyễn Văn A
2. Về nhu cầu và khả năng sử dụng rừng của người đề nghị giao rừng : .....
3. Về sự phù hợp với quy hoạch : ..... phù hợp .....

..... ngày tháng năm.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

(Ký tên và đóng dấu)

.....

1. Đối với hộ gia đình thì ghi cả hai vợ chồng cùng đề nghị giao rừng thì ghi họ, tên, số CMND (hoặc Căn cước công dân) và ngày, nơi cấp của vợ hoặc chồng
2. Địa điểm khu rừng đề nghị giao ghi rõ tên tiểu khu, khoảnh, xã, huyện, tỉnh, có thể ghi cả địa danh địa phương.
3. Quản lý, bảo vệ (phòng hộ) hoặc sản xuất (rừng sản xuất).

**Phụ lục 02:** Mẫu đề nghị thuê rừng dùng cho hộ gia đình, cá nhân (Ban hành kèm theo Thông tư số: 20 /2016/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ THUÊ RỪNG**

Kính gửi: ..... UBND Huyện Việt Yên .....

1. Họ và tên người đề nghị thuê rừng (1) ..... Nguyễn Văn A .....
- năm sinh.....11/11/1981; CMND (hoặc Căn cước công dân):.....121.51.7521 Ngày cấp.....2/11/2015 Nơi cấp.....CA.....B.C.....
- Họ và tên vợ hoặc chồng ..... Nguyễn Thị B .....
- năm sinh.....5/2/1996; CMND (hoặc Căn cước công dân):.....42.25.67.15 Ngày cấp.....3/6/2016, Nơi cấp.....CA.....B.C.....
2. Địa chỉ liên hệ.....Thôn Văn Cội 1, xã Văn Trung.....
3. Địa điểm khu rừng đề nghị thuê(2).....Lũ Sủi 5, phân 5, Thôn Văn Cội 1 xã Văn Trung, Huyện Việt Yên.....
4. Diện tích đề nghị thuê rừng (ha).....1,2.....
5. Thời hạn thuê rừng (năm).....15.....
6. Đề sử dụng vào mục đích (3).....khai thác lâm sản.....
7. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; trả tiền thuê rừng đầy đủ và đúng hạn.

.....ngày 3 tháng 6 năm 2019

**Người đề nghị thuê rừng**

(Ký và ghi rõ họ, tên)

A  
Nguyễn Văn A

**Xác nhận của UBND xã**

1. Về nhu cầu và khả năng sử dụng rừng của người đề nghị giao rừng  
.....
2. Về sự phù hợp với quy hoạch  
.....

..... ngày tháng năm.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

(Ký tên và đóng dấu)

- .....
1. Đối với hộ gia đình thì ghi “Hộ ông/bà” ghi họ, tên, năm sinh, số CMND (hoặc Căn cước công dân) và ngày, nơi cấp; trường hợp cả hai vợ chồng cùng đề nghị thuê rừng thì ghi họ, tên, số CMND và ngày, nơi cấp của cả vợ và chồng.
  2. Địa điểm khu rừng đề nghị giao ghi rõ tên tiêu khu, khoảnh, xã, huyện, tỉnh.
  3. Thuê để sản xuất kinh doanh lâm nghiệp, dịch vụ du lịch ....





+ .....  
- Kế hoạch khai thác, tận thu sản phẩm

+ ..... 10 năm khai thác / lần

+ .....

## 2. Khái quát phương hướng, mục tiêu phát triển các giai đoạn tiếp theo

- Kế hoạch trồng rừng đối với diện tích đất chưa có rừng:

+ Loài cây trồng... Ke...

+ Mật độ..... 5 (cây) / m<sup>2</sup>

+ .....

- Kế hoạch chăm sóc, khoanh nuôi bảo vệ rừng:

+ .....

+ .....

- Kế hoạch, phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, Phòng trừ sâu, bệnh hại rừng:.....

+ Xây dựng đường băng..... 1, 2, 3, 4, 5

+ Các thiết bị phòng cháy.....

+ .....

- Kế hoạch khai thác, tận thu sản phẩm

+ ..... 10 năm / lần khai thác

+ .....

## KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

.....

.....

**Phụ lục 04:** Mẫu đề nghị giao rừng dùng cho cộng đồng dân cư thôn (Ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2016/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ GIAO RỪNG**

Kính gửi: ..... UBND huyện Lạc Sơn .....

1. Tên cộng đồng dân cư thôn đề nghị giao rừng (1)..... thôn Vân Cốc 2.....
2. Địa chỉ..... thôn Vân Cốc 2, xã Vân Tráng .....
3. Họ và tên người đại diện cộng đồng dân cư thôn :..... Hoàng Văn B.....  
Tuổi..... 56..... chức vụ Trại trưởng thôn; Số CMND (hoặc Căn cước công dân)  
..... 47.4.6.28.925.....

Sau khi được nghiên cứu Luật Bảo vệ và phát triển rừng, được trao đổi thống nhất trong thôn, có quy chế quản lý rừng sơ bộ (kèm theo) và thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, xã giao rừng cho cộng đồng như sau:

4. Địa điểm khu rừng đề nghị giao (ghi địa danh, tên lô, khoảnh, tiểu khu):..... lô 1, khoảnh 2.....
5. Diện tích đề nghị giao (ha)..... 52 ha.....
6. Đề sử dụng vào mục đích (2)..... Trại..... làm..... sau..... nuôi.....
7. Cam kết sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

..... ngày 1 tháng 1 năm 2018 .....

**Người đề nghị giao rừng**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

B  
Hoàng Văn B

**Xác nhận của UBND xã**

1. Xác nhận về nhu cầu và khả năng quản lý, sử dụng rừng của cộng đồng dân cư thôn: ..... *Đau Bà* .....
2. Về sự phù hợp với quy hoạch: ..... *phù hợp* .....

..... ngày tháng năm.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

(Ký tên và đóng dấu)

.....

1. Ghi “Cộng đồng dân cư thôn/bản”, sau đó là tên của thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc hoặc tên của đơn vị tương đương.
  2. Quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng.
- Kèm theo đề nghị giao rừng này phải có biên bản họp thôn thống nhất việc đề nghị Nhà nước giao rừng và ghi rõ số hộ gia đình có trong thôn.